TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 784/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 08/7/2019
V/v Ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Nhung**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Đoàn Thị Thanh Thủy**

2. Ông **Trần Ngọc Thực**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà **Tăng Thị Hồng Thanh** – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông **Cao Hoàng Thắng –** Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 238/2018/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2018 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 2619/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Huỳnh Thị Cẩm Q**, sinh năm 1986

Địa chỉ: 22/7A ấp A, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông **Ngo Manh D,** sinh năm 1959

Địa chỉ: Laurent, Quebec, H4L 2N2, Canada.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 11/5/2018 và bản tự khai, nguyên đơn bà Huỳnh Thị Cẩm Q trình bày:

Bà và ông Ngo Manh D quen biết nhau qua sự giới thiệu của người thân, đến năm 2012 hai bên tự nguyện kết hôn, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 2580 quyển số 13, ngày 25/9/2012 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh.

Trước khi kết hôn khoảng 01 tháng thì hai bên đã chung sống với nhau cho đến đầu tháng 11/ 2012, ông Ngo Manh D trở về Canada. Vợ chồng liên lạc với nhau chủ yếu qua điện thoại. Qua sự liên lạc này, giữa đôi bên bắt đầu phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, thiếu sự tin

tưởng và tôn trọng nhau, do hai bên sống xa nhau không có điều kiện chia sẻ, quan tâm, chăm sóc nhau dẫn đến tình cảm rất lạnh nhạt. Từ khi về Canada đến nay, ông Ngo Manh D chưa lần nào về thăm vợ. Vợ chồng đã chấm dứt mọi liên lạc khoảng 01 năm nay. Bà xác định tình cảm đối với chồng không còn, không thể tiếp tục đời sống chung, yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn.

Về con chung: không có

Về tài sản chung, nợ chung: không có.

Tại Bản tự khai của bị đơn ông Ngo Manh D đề ngày 27/5/2019 được Đại sứ quán nước CHXHCN Việt Nam tại Ốt-ta-oa – Canada chứng nhận chữ ký ngày 27/5/2019 có nội dung như sau:

Ông và bà Huỳnh Thị Cẩm Q kết hôn với nhau vào năm 2012 theo Giấy chứng nhận kết hôn số 2580, quyển số 13 do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cấp. Thời gian đầu chung sống với nhau rất hạnh phúc. Mâu thuẫn phát sinh từ việc hai bên thường xuyên cãi vả do không đồng quan điểm với nhau về cuộc sống và quan hệ vợ chồng; mâu thuẫn ngày càng trầm trọng không còn khả năng hàn gắn tình cảm để tiếp tục cuộc sống chung. Nay bà Q yêu cầu ly hôn, ông đồng ý.

Về con chung: không có.

Về tài sản chung và nợ chung: không có.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh:

- Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của tố tụng dân sự về thụ lý vụ án, thủ tục thu thập chứng cứ, thời hạn chuẩn bị xét xử, thời hạn chuyển hồ sơ cho Viện Kiểm sát nghiên cứu và thủ tục xét xử vắng mặt tại phiên tòa.

- Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Bà Huỳnh Thị Cẩm Q được ly hôn ông Ngo Manh D. Con chung: không có. Tài sản chung không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng:

Nguyên đơn bà Huỳnh Thị Cẩm Q đang cư trú tại Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam; bị đơn ông Ngo Manh D cư trú tại Canada; giữa đôi bên có tranh chấp về hôn nhân và gia đình nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam theo quy định tại Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 37; điểm a khoản 2 Điều 38; Điều 464; Điều 469 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 122, Điều 123 và Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Tại phiên tòa, nguyên đơn bà Huỳnh Thị Cẩm Q, bị đơn ông Ngo Manh D có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ quy định tại Điều 227, Điều 228, khoản

1 Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người tham gia tố tụng.

[2] Về áp dụng pháp luật nội dung:

Xét yêu cầu của nguyên đơn nhận thấy:

Bà Huỳnh Thị Cẩm Q và ông Ngo Manh D tự nguyện kết hôn với nhau vào năm 2012, có làm thủ tục đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 2580, quyển số 13 ngày 25/9/2012 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Như vậy hôn nhân giữa đôi bên là hợp pháp kể từ thời điểm đăng ký kết hôn.

Theo lời khai của bà Q, sau khi kết hôn khoảng 01 tháng thì ông Ngo Manh D quay trở về Canada. Sau đó vợ chồng có liên lạc với nhau qua điện toại, tuy nhiên qua sự liên lạc này thì giữa đôi bên phát sinh bất hòa. Nguyên nhân là do đôi bên bất đồng quan điểm sống, giữa vợ chồng thiếu sự tin tưởng và tôn trọng nhau, do vợ chồng sống xa nhau không có điều kiện quan tâm chia sẻ, chăm sóc nhau dẫn đến tình cảm lạnh nhạt. Từ khi đi đến nay, ông Ngo Manh D chưa lần nào về Việt Nam thăm vợ. Khoảng 01 năm nay cả hai bên đã chấm dứt mọi liên lạc. Bà Q xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục cuộc hôn nhân và có yêu cầu được ly hôn. Ý kiến ông Ngo Manh D cũng đồng ý ly hôn vì vợ chồng không thể tiếp tục cuộc sống chung.

Xét, tình nghĩa vợ chồng phải xuất phát từ cả hai phía cùng có nghĩa vụ thương yêu, tôn trọng và cùng có trách nhiệm quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau. Thực tế vợ chồng đã không sống cùng nhau, không tạo được điều kiện hàn gắn tình cảm vợ chồng, mâu thuẫn giữa vợ chồng lâm vào tình trạng trầm trọng. Do đó, nếu tiếp tục kéo dài quan hệ hôn nhân nói trên thì mục đích của hôn nhân cũng không thể đạt được. Xét, đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh là có căn cứ nên Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận yêu cầu của bà Q.

Về con chung: Đôi bên thống nhất khai không có.

Về tài sản chung và nợ chung: bà Huỳnh Thị Cẩm Q, ông Ngo Manh D đều khai không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000 đồng nguyên đơn chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 37; điểm a, khoản 2 Điều 38; Điều 464; khoản 1 Điều 469, Điều 478, Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 19, Điều 51, Điều 57, Điều 123, Điều 124, Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự 2008;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị Cẩm Q được ly hôn ông Ngo Manh D.

Giấy chứng nhận kết hôn số 2580, quyển số 13 ngày 25/9/2012 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh không còn giá trị pháp lý kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: không có.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Bà Huỳnh Thị Cẩm Q và ông Ngo Manh D khai không có.

4. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000 đồng bà Huỳnh Thị Cẩm Q phải chịu, nộp tại Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh, cấn trừ tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà Q đã nộp tại Biên lai thu số AA/2017/0044635 ngày 28/5/2018 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh, bà Q đã nộp đủ án phí.

Án xử công khai vắng mặt nguyên đơn bà Huỳnh Thị Cẩm Q và bị đơn ông Ngo Manh D; bà Huỳnh Thị Cẩm Q được quyền kháng cáo trong thời hạn 15(Mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ, ông Ngo Manh D được quyền kháng cáo trong thời hạn 01 (một) tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thị Thanh Thủy **Trần Ngọc Thực** **Trần Thị Nhung**



Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.



TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Nhung

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Thị Q **Nguyễn Thị Hoàng Điệp** **Trần Thị Nhung**



Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- Ủy ban nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.



TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Nhung